

Số: 10/2023/QĐST-HNGĐ

Hương Thủy, ngày 28 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY- TỈNH THỪA THIÊN HUẾ.

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 04/2023/TLST-VDS ngày 31 tháng 01 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Người yêu cầu:

- Anh anh Ngô Đắc Q, sinh năm: 1985. Địa chỉ: Thôn 1B, xã Thủy P, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên H.

- Chị Lê Thị Thùy D, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn 09, xã Thủy P, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên H.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2023.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Anh Ngô Đắc Q và chị Lê Thị Thùy D đăng ký kết hôn vào ngày 09/5/2014 tại Ủy ban nhân dân xã Thủy P, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên H trên cơ sở tự nguyện nên quan hệ hôn nhân giữa anh Ngô Đắc Q và chị Lê Thị Thùy D là hợp pháp.

Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng bình thường được khoảng 03 năm thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn; vợ chồng sống với nhau không có hạnh phúc. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn và không thể hàn gắn được.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Ngô Đắc Q và chị Lê Thị Thùy D đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, việc thuận tình ly hôn giữa anh Ngô Đắc Q và chị Lê Thị Thùy D là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Ngô Đắc Q và chị Lê Thị Thùy D.

[2]. Về con chung: Anh Ngô Đắc Q và chị Lê Thị Thùy D có 01 người con chung tên là Ngô Đắc Vĩnh S, sinh ngày 13/11/2015. Anh Ngô Đắc Q và chị Lê Thị Thùy D thỏa thuận giao con là Ngô Đắc Vĩnh S sinh ngày 13/11/2015 cho chị Lê Thị Thùy D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi) và anh Ngô Đắc Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 01 tháng 3.000.000 (Ba triệu đồng) cho đến khi cháu S thành niên (Đủ 18 tuổi).

[3] Về tài sản chung: Anh Ngô Đắc Q và chị Lê Thị Thùy D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Nghĩa vụ về tài sản: Anh Ngô Đắc Q và chị Lê Thị Thùy D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Ngô Đắc Q và chị Lê Thị Thùy D thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Ngô Đắc Q và chị Lê Thị Thùy D có 01 người con chung tên là Ngô Đắc Vĩnh S, sinh ngày 13/11/2015. Anh Ngô Đắc Q và chị Lê Thị Thùy D thỏa thuận giao con là Ngô Đắc Vĩnh S sinh ngày 13/11/2015 cho chị Lê Thị Thùy D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi) và anh Ngô Đắc Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 01 tháng 3.000.000 (Ba triệu đồng) kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Ngô Đắc Vĩnh S thành niên (Đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (Đối các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra Quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả

cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- **Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản:** Anh Ngô Đắc Q và chị Lê Thị Thùy D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: là 300.000 đồng, anh Ngô Đắc Q và chị Lê Thị Thùy D mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí là 150.000 đồng mà anh Ngô Đắc Q đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0003717 ngày 31/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên H và số tiền tạm ứng lệ phí là 150.000 đồng chị Lê Thị Thùy D đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0003718 ngày 31/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên H. Anh Q và chị D đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TT Huế;
- VKSND thị xã Hương Thủy;
- Chi cục THADS thị xã Hương Thủy;
- UBND xã Thủy Phù (ĐKKH ngày 09/5/2014);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Lê Thị Quý Vân